

**KẾ HOẠCH**  
**Tổng kết 10 năm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật  
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Đánh giá khách quan, toàn diện những kết quả đạt được trong quá trình 10 năm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 09/11/2012 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và những bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, khoảng trống (nếu có) nhằm đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cũng như các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành Luật PBGDPL trong thời gian tới.

- Phát hiện, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**2. Yêu cầu**

- Việc tổng kết Luật PBGDPL phải được tiến hành nghiêm túc, khách quan, thực chất, toàn diện; đảm bảo đúng mục đích và tiến độ đề ra, tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời, bám sát các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2216/QĐ-BTP ngày 30/7/2012 của Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thi hành Luật; Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 09/11/2012 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

- Bám sát Đề cương tổng kết, kèm theo số liệu chứng minh cụ thể; chú trọng phân tích tồn tại, hạn chế, vướng mắc của Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có) và đề xuất giải pháp cụ thể.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.

**II. PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TỔNG KẾT**

**1. Phạm vi, nội dung tổng kết**

**1.1. Phạm vi tổng kết:**

- Việc tổng kết được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh, tại tất cả các sở, ban, ngành, cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể tỉnh; các địa phương.

- Mốc thời gian thông tin, số liệu tổng kết: Tính từ tháng 01/2013 đến hết tháng 6/2022.

**1.2. Nội dung tổng kết:** Theo Đề cương Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL và các biểu mẫu thống kê kèm theo Kế hoạch này (Phụ lục I và II).

## **2. Hình thức tổng kết**

- Căn cứ tình hình thực tế, điều kiện cụ thể, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các địa phương chủ động lựa chọn hình thức tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL phù hợp.

- Giao Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh căn cứ tình hình thực tế tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL trên địa bàn tỉnh bằng hình thức phù hợp.

## **III. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI VIỆC TỔNG KẾT**

### **1. Tổ chức kiểm tra kết quả triển khai Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với các Đoàn kiểm tra của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh**

- Chủ trì thực hiện: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.

- Tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Phối hợp thực hiện: Thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2022.

### **2. Tổ chức các hoạt động truyền thông về kết quả tổ chức thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật**

**2.1.** Xây dựng, đăng tải các tin bài, phóng sự; phát hành sản phẩm truyền thông về kết quả thi hành Luật PBGDPL trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh, Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

a) Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh; tổ chức pháp chế, đơn vị được giao phụ trách công tác PBGDPL của các sở, ban, ngành, cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể tỉnh; Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố.

b) Phối hợp thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định, các địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý III, IV/2022.

**2.2.** Tổ chức sưu tầm, cung cấp tài liệu PBGDPL, phóng sự, băng, đĩa, video clip, tư liệu, hình ảnh... phục vụ công tác PBGDPL trong 10 năm thi hành Luật PBGDPL. Các thông tin, tư liệu sưu tầm bảo đảm chất lượng, tiêu chuẩn về hình ảnh và âm thanh để có thể sử dụng vào việc sản xuất các chương trình phát thanh - truyền hình (theo tiêu chuẩn HD). Chú trọng thông tin về những sáng kiến, mô

hình, cách làm hay, hiệu quả, những tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong công tác này.

- Tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Theo đề nghị của Bộ Tư pháp.

**2.3. Xây dựng Tập chí truyền hình Pháp luật và đời sống nội dung chuyên đề về tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL gắn với tổng kết 10 năm tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.**

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.
- Phối hợp thực hiện: Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định.
- Thời gian thực hiện: Tháng 8 - 10/2022.

### **3. Xây dựng dự thảo các báo cáo tổng kết**

#### **3.1. Xây dựng báo cáo tổng kết của các cơ quan, đơn vị và địa phương**

a) Chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành, cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL.

Mốc thời gian báo cáo thông tin, số liệu: Từ ngày 01/01/2013 đến hết ngày 30/6/2022.

- Phụ lục báo cáo được gửi theo Kế hoạch này.

b) Thời gian hoàn thành: Trước ngày 18/7/2022. Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL của các cơ quan, đơn vị và địa phương đề nghị gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) và qua email: hiennn@stp.binhdinh.gov.vn

#### **3.2. Xây dựng Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL của UBND tỉnh**

- Chủ trì tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.
- Phối hợp thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/8/2022.

### **4. Tổ chức khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật PBGDPL**

- Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 05 tập thể và 07 cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật PBGDPL.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật PBGDPL theo đề nghị của Bộ Tư pháp (nếu có).

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm thực hiện**

#### **1.1. Sở Tư pháp**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể tỉnh; UBND các

huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu, giúp UBND tỉnh đôn đốc việc tổ chức các hoạt động tổng kết; kịp thời báo cáo các vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) và các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu, xét khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật PBGDPL.

### **1.2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh)**

Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc đề xuất, trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 05 tập thể và 07 cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật PBGDPL.

**1.3. Các sở, ban, ngành, cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nhiệm vụ (quy định tại mục III của Kế hoạch này) bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ.**

**2. Kinh phí tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL tại các cơ quan, đơn vị và địa phương được lấy từ nguồn kinh phí thường xuyên năm 2022 của cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí cho công tác PBGDPL và các nguồn hỗ trợ khác (nếu có).**

Kinh phí phục vụ các hoạt động tổng kết Luật PBGDPL của UBND tỉnh được bố trí trong kinh phí hoạt động của Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

- Kinh phí khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 10 năm thi hành Luật PBGDPL được trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PVP TD;
- Lưu: VT, K11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**

**Phụ lục I**  
**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT 10 NĂM**  
**THI HÀNH LUẬT PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh)

---

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

**1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác PBGDPL**

a) Việc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật theo Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 09/11/2012 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

b) Tình hình quán triệt, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan.

c) Hoạt động hướng dẫn, chỉ đạo những vấn đề mới, nóng, dư luận xã hội quan tâm; hoạt động hướng dẫn nghiệp vụ; công tác kiểm tra, giám sát; công tác thi đua, khen thưởng; việc thực hiện trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận TQVN và hội, đoàn thể các cấp; các sở, ban, ngành của tỉnh; cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh và địa phương theo quy định của Luật PBGDPL.

**2. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL và thành viên Hội đồng**

**3. Kết quả triển khai hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

**4. Kết quả tổ chức các hoạt động PBGDPL**

a) Nội dung PBGDPL: Nêu rõ kết quả PBGDPL theo các nội dung quy định tại Điều 10 Luật PBGDPL; số lượng văn bản được PBGDPL.

b) Hình thức PBGDPL:

- Nêu rõ kết quả triển khai thực hiện trên thực tế các hình thức PBGDPL quy định tại Điều 11 Luật PBGDPL (đối với từng hình thức, đề nghị nêu rõ tình hình thực hiện thường xuyên hay không thường xuyên; tính khả thi, phù hợp, hiệu quả áp dụng từng hình thức; thống kê số liệu cụ thể việc thực hiện tại Phụ lục 2);

- Nêu rõ các mô hình mới, cách làm hiệu quả, sáng tạo được áp dụng.

c) Kết quả triển khai PBGDPL cho đối tượng đặc thù quy định tại Mục 2 Chương II Luật PBGDPL. Tập trung nêu rõ các nội dung, hình thức PBGDPL đã được áp dụng, các hoạt động PBGDPL cụ thể được triển khai đối với từng đối tượng đặc thù; từ đó phân tích những chuyển biến về hành vi, ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của các đối tượng này sau khi được PBGDPL. Đồng thời làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong triển khai thực hiện trách nhiệm PBGDPL cho đối tượng đặc thù.

### **5. Triển khai công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường:**

Nêu kết quả triển khai các hoạt động phối hợp xây dựng các giáo trình, giáo cụ trong chương trình tại từng cấp học (giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học); việc chuẩn hóa, xây dựng đội ngũ giáo viên; giáo dục ngoại khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

**6. Triển khai các Chương trình, Đề án về PBGDPL:** Nêu rõ các chương trình, đề án về PBGDPL mà Ủy ban Mặt trận TQVN và hội, đoàn thể các cấp; các sở, ban, ngành của tỉnh; cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh và địa phương đang triển khai; hiệu quả của việc thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL.

### **7. Bố trí nguồn lực cho tổ chức thực hiện Luật PBGDPL**

a) Về củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ quản lý nhà nước về PBGDPL.

b) Xây dựng, quản lý, sử dụng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và thuộc phạm vi quản lý.

c) Về kinh phí cho công tác PBGDPL: Nêu rõ mức kinh phí ngân sách nhà nước thường xuyên hàng năm bố trí cho công tác PBGDPL và kinh phí triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ về PBGDPL do Ủy ban Mặt trận TQVN và hội, đoàn thể các cấp; các sở, ban, ngành của tỉnh; cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh và địa phương đang chủ trì thực hiện. Đánh giá rõ mức độ bố trí kinh phí theo hàng năm (tăng hoặc giảm) từ khi có Luật PBGDPL đến nay.

d) Huy động nguồn lực xã hội cho công tác PBGDPL: Nêu rõ các hình thức, hoạt động huy động nguồn lực trong xã hội (con người và kinh phí) triển khai công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, tổ chức địa phương; mức kinh phí huy động được.

### **8. Việc thực hiện trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong PBGDPL**

Đánh giá chính xác việc thực hiện trách nhiệm của các chủ thể cụ thể thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật PBGDPL (thực hiện đầy đủ chưa? Mức độ thực hiện như thế nào, có hiệu quả hay không?).

**9. Đánh giá về những tác động cụ thể của việc thực hiện Luật PBGDPL:** Đánh giá tác động trong việc nâng cao hiểu biết, ý thức chấp hành pháp luật; tác động đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG THỰC HIỆN LUẬT VÀ NGUYÊN NHÂN; BẤT CẬP TRONG CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (NẾU CÓ)**

**1.** Tập trung đánh giá tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện Luật trên thực tế; bất cập trong các quy định của Luật PBGDPL (nếu có), trong đó tập trung vào một số nhóm vấn đề sau:

a) Các quy định chung trong công tác PBGDPL (phạm vi điều chỉnh; chính sách, nguyên tắc về PBGDPL; nội dung quản lý nhà nước về PBGDPL; những hành vi bị cấm).

b) Xã hội hóa trong công tác PBGDPL.

c) Hội đồng Phối hợp PBGDPL.

d) Ngày Pháp luật Việt Nam.

đ) Nội dung và hình thức PBGDPL.

e) PBGDPL cho đối tượng đặc thù.

g) Giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

h) Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong PBGDPL.

i) Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia PBGDPL ở cơ sở.

k) Điều kiện bảo đảm cho công tác PBGDPL.

l) Vấn đề khác (nếu có).

## **2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

a) Nguyên nhân từ thực tiễn thực hiện Luật (nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan).

b) Nguyên nhân từ các quy định của Luật.

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**1. Kiến nghị về sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành (nếu có).**

**2. Kiến nghị về các biện pháp tổ chức thi hành Luật.**





